

XÂY DỰNG THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT (CRORING RUBRIC) CHO ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP NGÀNH XÂY DỰNG DÂN DỤNG.

Trần Minh Phụng,

Khoa Xây dựng, Trường Đại Học Thủ Dầu Một

Email liên lạc: phungtm@tdmu.edu.vn

Tóm tắt

Rubrics hỗ trợ quá trình đánh giá được chính xác và công bằng. Bằng cách đưa ra một rubric chung trong việc xem xét kết quả thực hiện đồ án của sinh viên, giảng viên có nhiều khả năng nhất quán với phán xét của mình. Hơn nữa, khi có nhiều giảng viên cùng đánh giá, sẽ có sự thống nhất cao giữa các giảng viên vì việc đánh giá dựa trên cùng các tiêu chí cụ thể. Như vậy, sẽ giảm khiếu nại của sinh viên về điểm số, và giúp cho sinh viên một công cụ để tự đánh giá, đồng thời hướng dẫn việc thiết kế giảng dạy của giảng viên.

Từ khóa: Rubric, đánh giá, đồ án tốt nghiệp,

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP NGÀNH CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG DÀN DỰNG
DÙNG CHO GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN PHẦN KẾT CẤU
HỆ CAO DÀNG**

Tên đề tài:.....

Họ và tên sinh viên:..... MSSV:.....

Lớp:.....

S T T	Nội dung đánh giá	Hình thức đánh giá				Tổng số điểm
		Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	
1	Phần kết cấu và kiến trúc Móng Thần đế mái	(20-25) điểm - Cầu tạo hợp lý với điều kiện địa chất, và kết cấu bên trên. - Trình toán chính xác. - Có tính sáng tạo	(13- 19) điểm - Cầu tạo hợp lý với điều kiện địa chất, và kết cấu bên trên. - Trình toán chính xác.	(7-12) điểm - Cầu tạo tương đối hợp lý với điều kiện địa chất, và kết cấu bên trên. - Trình toán tương đối chính xác.	(1-6) điểm - Cầu tạo không hợp lý với điều kiện địa chất, và kết cấu bên trên. - Trình toán không chính xác.	25
2	Phần kiến trúc Thần đế mái	(20-25) điểm - Cầu tạo hợp lý với mục đích sử dụng. - Trình toán chính xác. - Có tính sáng tạo	(13- 19) điểm - Cầu tạo hợp lý với mục đích sử dụng. - Trình toán chính xác.	(7-12) điểm - Cầu tạo tương đối hợp lý với mục đích sử dụng. - Trình toán tương đối chính xác.	(1-6) điểm - Cầu tạo không hợp lý với mục đích sử dụng. - Trình toán không chính xác.	25
3	Phần kiến trúc Thần đế mái	(20-25) điểm - Có kiến thức về chuyên môn tốt - Tiếp thu vấn đề khoa học tốt - Có khả năng biện luận tốt	(13- 19) điểm - Có kiến thức về chuyên môn khá - Tiếp thu vấn đề khoa học khá - Có khả năng biện luận khá	(7-12) điểm - Có kiến thức về chuyên môn tương đối - Tiếp thu vấn đề khoa học tương đối - Có khả năng biện luận tương đối	(1-6) điểm - Có kiến thức về chuyên môn yếu. - Tiếp thu vấn đề khoa học yếu. - Khả năng biện luận yếu.	25
4	Thái độ Thần đế mái	(20-25) điểm - Thực hiện nhiệm vụ đồ án đúng nhiệm vụ được giao. - Duyệt đồ án đúng lịch trình. - Trình thần cầu tiên tốt.	(13- 19) điểm - Thực hiện nhiệm vụ đồ án đúng nhiệm vụ được giao. - Duyệt đồ án chưa đúng lịch trình. - Trình thần cầu tiên khá.	(7-12) điểm - Thực hiện nhiệm vụ đồ án đúng nhiệm vụ được giao. - Duyệt đồ án chưa đúng lịch trình. - Trình thần cầu tiên trung bình.	(1-6) điểm - Thực hiện nhiệm vụ đồ án chưa đúng nhiệm vụ được giao. - Duyệt đồ án chưa đúng lịch trình. - Trình thần cầu tiên yếu.	100

* Số điểm = $\frac{\text{trung số}}{10}$

Bình Dương, ngày tháng năm 2015
Người đánh giá

Xây dựng thang điểm đánh giá chi tiết (croring rubric) cho đề án tốt nghiệp ngành xây dựng dân dụng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
KHOA XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP P. NGÀNH CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG DÂN DỤNG
DÙNG CHO GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN PHẦN THI CÔNG
HỆ CAO ĐẲNG

Tên đề tài:.....

Họ và tên sinh viên:.....

MSSV:.....

Lớp:.....

S T	Nội dung đánh giá	Hình thức đánh giá			Tổng số điểm	Đạt được	*Điểm
		Tốt	Khá	Trung bình			
1	Kỹ thuật thi công phù hợp với quy mô công trình, điều kiện ở địa phương. - Công nghệ tiên tiến, hợp lý. - Chi phí không cao. - Có tính sáng tạo.	(20-25) điểm	(13-19) điểm	(7-12) điểm	(1-6) điểm	25	
		- Kỹ thuật thi công phù hợp với quy mô công trình, điều kiện ở địa phương. - Công nghệ tiên tiến, hợp lý. - Chi phí không cao.	- Kỹ thuật thi công tương đối phù hợp với quy mô công trình, điều kiện ở địa phương. - Chi phí trung bình	- Kỹ thuật thi công không phù hợp với quy mô công trình, điều kiện ở địa phương. - Chi phí cao			
1	Hình thức tổ chức thi công hợp lý. - Thời gian thi công nhanh, hợp lý. - Sử dụng hợp lý máy móc, nhân lực. - Bố trí mặt bằng thi công hợp lý.	(15-20) điểm	(10-14) điểm	(5-9) điểm	(1-5) điểm	20	
		- Hình thức tổ chức thi công hợp lý. - Thời gian thi công nhanh, hợp lý. - Sử dụng hợp lý máy móc, nhân lực. - Bố trí mặt bằng thi công hợp lý.	- Hình thức tổ chức thi công hợp lý. - Thời gian thi công hợp lý. - Sử dụng tương đối hợp lý máy móc, nhân lực. - Bố trí mặt bằng thi công tương đối hợp lý.	- Hình thức tổ chức thi công tương đối hợp lý. - Thời gian thi công tương đối hợp lý. - Sử dụng tương đối hợp lý máy móc, nhân lực. - Bố trí mặt bằng thi công ít hợp lý.	- Hình thức tổ chức thi công không hợp lý. - Thời gian thi công không hợp lý. - Sử dụng không hợp lý máy móc, nhân lực. - Bố trí mặt bằng thi công không hợp lý.		
	Môi trường và an toàn lao động	(5) điểm	(4) điểm	(3) điểm	(1-2) điểm	5	
		- Chọn giải pháp thi công ít gây ảnh hưởng đến môi trường. - Có giải pháp hợp lý xử lý tốt ô nhiễm môi trường. - An toàn lao động cao.	- Chọn giải pháp thi công ít gây ảnh hưởng đến môi trường. - Có giải pháp hợp lý xử lý tương đối về ô nhiễm môi trường. - An toàn lao động cao.	- Chọn giải pháp thi công tương đối ít gây ảnh hưởng đến môi trường. - Có giải pháp hợp lý xử lý tương đối về ô nhiễm môi trường. - An toàn lao động tương đối.	- Chọn giải pháp thi công gây ảnh hưởng đến môi trường. - Không có giải pháp hợp lý xử lý tương đối ô nhiễm môi trường. - An toàn lao động thấp.		
2	Phản kiến thực chuyên môn	(20-25) điểm	(13-19) điểm	(7-12) điểm	(1-6) điểm	25	
		- Có kiến thức về chuyên môn tốt - Tiếp thu vấn đề khoa học tốt - Có khả năng biện luận tốt	- Có kiến thức về chuyên môn khá - Tiếp thu vấn đề khoa học khá - Có khả năng biện luận khá	- Có kiến thức về chuyên môn tương đối - Tiếp thu vấn đề khoa học tương đối - Có khả năng biện luận tương đối	- Có kiến thức về chuyên môn yếu - Tiếp thu vấn đề khoa học yếu - Khả năng biện luận yếu.		
3	Thái độ	(20-25) điểm	(13-19) điểm	(7-12) điểm	(1-6) điểm	25	
		- Thực hiện nhiệm vụ đề án đúng nhiệm vụ được giao. - Duyệt đề án đúng lịch trình. - Tinh thần cầu tiến tốt.	- Thực hiện nhiệm vụ đề án đúng nhiệm vụ được giao. - Duyệt đề án chưa đúng lịch trình. - Tinh thần cầu tiến khá	- Thực hiện nhiệm vụ đề án đúng nhiệm vụ được giao. - Duyệt đề án chưa đúng lịch trình. - Tinh thần cầu tiến trung bình.	- Thực hiện nhiệm vụ đề án chưa đúng nhiệm vụ được giao. - Duyệt đề án chưa đúng lịch trình. - Tinh thần cầu tiến yếu.		
4	Tổng số điểm					100	

* Số điểm = $\frac{\text{Trong số}}{10}$

Bình Dương, ngày tháng năm 2015
Người đánh giá

PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP NGÀNH CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG DÂN DỤNG
DÙNG CHO GIÁO VIÊN PHẦN BIỆN
HỆ CAO ĐẲNG

Tên đề tài:.....
Họ và tên sinh viên:.....

MSSV:.....

Lớp:.....

S T T	Nội dung đánh giá	Hình thức đánh giá			Tổng số điểm	*Điểm		
		Tốt	Khá	Trung bình			Yếu	
1	Phân kết và kiến trúc	Móng	(13-15) điểm - Cầu tạo hợp lý với điều kiện địa chất và kết cấu bên trên. - Tính toán chính xác. - Có tính sáng tạo	(9-12) điểm - Cầu tạo hợp lý với điều kiện địa chất và kết cấu bên trên. - Tính toán chính xác.	(5-8) điểm - Cầu tạo tương đối hợp lý với điều kiện địa chất và kết cấu bên trên. - Tính toán tương đối chính xác.	(1-4) điểm - Cầu tạo không hợp lý với điều kiện địa chất và kết cấu bên trên. - Tính toán không chính xác.	15	
		Thân đế mái	(16-20) điểm - Cầu tạo hợp lý với mục đích sử dụng. - Tính toán chính xác. - Có tính sáng tạo	(11-15) điểm - Cầu tạo hợp lý với mục đích sử dụng. - Tính toán chính xác.	(6-10) điểm - Cầu tạo tương đối hợp lý với mục đích sử dụng. - Tính toán tương đối chính xác.	(1-5) điểm - Cầu tạo không hợp lý với mục đích sử dụng. - Tính toán không chính xác.	20	
	Kỹ thuật thi công		(24-30) điểm - Kỹ thuật thi công phù hợp với quy mô công trình, điều kiện ở địa phương. - Công nghệ tiên tiến, hợp lý. - Chi phí không cao. - Có tính sáng tạo	(16-23) điểm - Kỹ thuật thi công phù hợp với quy mô công trình, điều kiện ở địa phương. - Công nghệ tiên tiến, hợp lý. - Chi phí không cao.	(8-15) điểm - Kỹ thuật thi công tương đối phù hợp với quy mô công trình, điều kiện ở địa phương. - Chi phí trung bình	(1-7) điểm - Kỹ thuật thi công không phù hợp với quy mô công trình, điều kiện ở địa phương. - Chi phí cao	30	
		Tổ địch thi công	(24-30) điểm - Hình thức tổ chức thi công hợp lý. - Thời gian thi công nhanh, hợp lý. - Sử dụng hợp lý máy móc, nhân lực. - Bố trí mặt bằng thi công hợp lý	(16-23) điểm - Hình thức tổ chức thi công hợp lý. - Thời gian thi công hợp lý. - Sử dụng tương đối hợp lý máy móc, nhân lực. - Bố trí mặt bằng thi công tương đối hợp lý.	(8-15) điểm - Hình thức tổ chức thi công tương đối hợp lý. - Thời gian thi công tương đối hợp lý. - Sử dụng tương đối hợp lý máy móc, nhân lực. - Bố trí mặt bằng thi công (t) hợp lý.	(1-7) điểm - Hình thức tổ chức thi công không hợp lý. - Thời gian thi công không hợp lý. - Sử dụng không hợp lý máy móc, nhân lực. - Bố trí mặt bằng thi công không hợp lý.	30	
3	Tặng số điểm	Môi trường và an toàn lao động	(5) điểm - Chọn giải pháp thi công ít gây ảnh hưởng đến môi trường. - Có giải pháp hợp lý xử lý tốt ở nhiệm môi trường. - An toàn lao động cao	(4) điểm - Chọn giải pháp thi công ít gây ảnh hưởng đến môi trường. - Có giải pháp hợp lý xử lý tương đối về ô nhiễm môi trường. - An toàn lao động cao.	(3) điểm - Chọn giải pháp thi công tương đối ít gây ảnh hưởng đến môi trường. - Có giải pháp hợp lý xử lý tương đối về ô nhiễm môi trường. - An toàn lao động tương đối	(1-2) điểm - Chọn giải pháp thi công gây ảnh hưởng đến môi trường. - Không có giải pháp hợp lý xử lý tương đối ở nhiệm môi trường. - An toàn lao động thấp	5	
						100		

* Số điểm = $\frac{\text{trọng số}}{10}$

Câu hỏi 1:.....

Câu hỏi 2:.....

Bình Dương ngày tháng năm 2015

Người đánh giá

Xây dựng thang điểm đánh giá chi tiết (coring rubric) cho đề án tốt nghiệp ngành xây dựng dân dụng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
KHOA XÂY DỰNG

PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP NGÀNH CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG DÂN DỤNG
DÙNG CHO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG CHẤM TỐT NGHIỆP
HỆ CAO ĐẲNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tên đề tài:.....
Họ và tên sinh viên:..... MSSV:..... Lớp:.....

S T T	Nội dung đánh giá	Hình thức đánh giá			Tổng số điểm	
		Tốt	Khá	Trung bình		
1	Phần kết cấu và kiến trúc	Mong (5) điểm -Câu tạo hợp lý với điều kiện địa chất và kết cấu bên trên. -Tính toán chính xác. -Có tính sáng tạo	(4) điểm -Câu tạo hợp lý với điều kiện địa chất và kết cấu bên trên. -Tính toán chính xác.	(3) điểm -Câu tạo tương đối hợp lý với điều kiện địa chất và kết cấu bên trên. -Tính toán tương đối chính xác.	(1-2) điểm -Câu tạo không hợp lý với điều kiện địa chất và kết cấu bên trên. -Tính toán không chính xác.	5
		Thần & mai (5) điểm -Câu tạo hợp lý với mục đích sử dụng -Tính toán chính xác. -Có tính sáng tạo	(4) điểm -Câu tạo hợp lý với mục đích sử dụng -Tính toán chính xác.	(3) điểm -Câu tạo tương đối hợp lý với mục đích sử dụng. -Tính toán tương đối chính xác.	(1-2) điểm -Câu tạo không hợp lý với mục đích sử dụng. -Tính toán không chính xác.	
2	Phần thiết kế công công	Kỹ thuật thiết kế công công (16-20) điểm -Kỹ thuật thi công phù hợp với quy mô công trình, điều kiện ở địa phương. -Công nghệ tiên tiến, hợp lý. -Chi phí không cao. -Có tính sáng tạo	(11-15) điểm -Kỹ thuật thi công phù hợp với quy mô công trình, điều kiện ở địa phương. -Công nghệ tiên tiến, hợp lý. -Chi phí không cao.	(8-10) điểm -Kỹ thuật thi công tương đối phù hợp với quy mô công trình, điều kiện ở địa phương. -Chi phí tương bình	(1-7) điểm -Kỹ thuật thi công không phù hợp với quy mô công trình, điều kiện ở địa phương. -Chi phí cao	10
		Tổ chức thi công (5) điểm -Hình thức tổ chức thi công hợp lý. -Thời gian thi công nhanh, hợp lý. -Sử dụng hợp lý máy móc, nhân lực.	(4) điểm -Hình thức tổ chức thi công hợp lý. -Thời gian thi công hợp lý. -Sử dụng tương đối hợp lý máy móc, nhân lực.	(3) điểm -Hình thức tổ chức thi công tương đối hợp lý. -Thời gian thi công tương đối hợp lý. -Sử dụng tương đối hợp lý máy móc, nhân lực.	(1-2) điểm -Hình thức tổ chức thi công không hợp lý. -Thời gian thi công hợp lý -Sử dụng không hợp lý máy móc, nhân lực.	
3	Trà lời câu hỏi	Môi trường và an toàn lao động (5) điểm -Chọn giải pháp thi công ít gây ảnh hưởng đến môi trường. -Có giải pháp hợp lý xử lý tốt ô nhiễm môi trường. -An toàn lao động cao	(4) điểm -Chọn giải pháp thi công ít gây ảnh hưởng đến môi trường. -Có giải pháp hợp lý xử lý tương đối về ô nhiễm môi trường. -An toàn lao động cao	(3) điểm -Chọn giải pháp thi công tương đối ít gây ảnh hưởng đến môi trường. -Có giải pháp hợp lý xử lý tương đối về ô nhiễm môi trường. -An toàn lao động tương đối	(1-2) điểm -Chọn giải pháp thi công gây ảnh hưởng đến môi trường. -Không có giải pháp hợp lý xử lý tương đối ô nhiễm môi trường. - An toàn lao động thấp.	5
		(46-60) điểm -Trà lời đạt 80% - 100% yêu cầu các câu hỏi. -Cách trả lời thông minh	(31-45) điểm -Trà lời đạt 60% - 80% yêu cầu các câu hỏi. -Cách trả lời thông minh	(16-30) điểm -Trà lời đạt 40% - 50% yêu cầu các câu hỏi.	(1-15) điểm -Trà lời đạt <40% yêu cầu các câu hỏi.	
4	Phần trình bày	(8-10) điểm -Tưc phong trình bày tự tin. -Đúng từ ngữ chính xác. -Có khả năng truyền đạt cao. -Thời gian trình bày đúng yêu cầu.	(6-7) điểm -Tưc phong trình bày tự tin. -Đúng từ ngữ chính xác. -Thời gian trình bày đúng yêu cầu.	(4-5) điểm -Tưc phong trình bày tương đối tự tin -Thời gian trình bày đúng yêu cầu.	(1-3) điểm -Tưc phong trình bày tương đối thiếu tự tin. -Thời gian trình bày không đúng yêu cầu.	10
		Tổng số điểm	100			

* Số điểm = $\frac{\text{trọng số}}{10}$

Bình Dương, ngày tháng năm 2015
Người đánh giá

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
KHOA XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP NGÀNH CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG DÂN DỤNG
HỆ CAO ĐẲNG- LỚP C11XD01

STT	MSSV	Họ và tên sinh viên	Điểm GVHD	Điểm GVPPB	Điểm hội đồng bảo vệ đồ án					Điểm TB (bảng số)	Điểm TB (bảng chữ)	Ghi chú
					GV 1	GV 2	GV 3	GV 4	GV 5			
1												
2												
3												
4												
5												
6												
7												
8												
9												
10												
11												
12												

Trần Minh Phụng

Trưởng Khoa Xây dựng

Chủ tịch Hội đồng

Bình Dương ngày tháng năm 2015
Thư kí Hội đồng